

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:154/2022/HSST

Ngày 16/9/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nga

2. Bà Phạm Thị Oanh (Giáo viên nghỉ hưu)

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thoa, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa ra xét xử số 134/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh U', sinh năm 1996; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Vũ Văn I; Họ tên mẹ: Vũ Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Theo trích lục tiền án, tiền sự số 3252162/2022/PV06 ngày 07/3/2022 của Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hà Nội thể hiện bị cáo Vũ Mạnh U' có 01 tiền án- Bản án số 140/2020/HSST ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân quận L xử phạt Vũ Mạnh U' 12 tháng tù về tội Cướp giật tài sản- Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021(Chưa được xóa án tích).

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Mạnh U':*

Anh Vũ Ngọc Q, sinh năm 1999 (em trai bị cáo).

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

* *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Mạnh U:* Ông Trần Khắc T1- Luật sư Văn phòng luật sư VN thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

* ***Người bị hại:***

1. Anh Trần Hữu D, sinh năm 2000

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Phạm Văn T2, sinh năm 2003

Trú tại: Xóm B, xã T, huyện S, tỉnh Ninh Bình.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

* ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980

Trú tại: Số H, xã T, huyện X, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/11/2021, Công an xã L – Công an huyện L, Hà Nội nhận được đơn trình báo của anh Phạm Văn T2, sinh: 2003, HKTT: xóm B, xã T, huyện S, Ninh Bình và anh Trần Hữu D, sinh: 2000, HKTT: Thôn T, xã L, huyện H, Thái Bình về việc: anh T2 và anh D đều là phụ xây cho anh Phạm Duy H, sinh: 1985, HKTT: xóm B, xã T, huyện S, Ninh Bình và đều ở lán trọ tại thôn 3, xã L, huyện L, Hà Nội cùng với Vũ Mạnh U. Chiều ngày 18/11/2021, anh T2 để chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng và anh D để chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng đang sạc ở lán trọ rồi đi làm. Khoảng 16 giờ cùng ngày, anh T2 và anh D đi làm về thì thấy bị mất hai chiếc điện thoại trên.

Quá trình điều tra xác minh xác định được bị cáo Vũ Mạnh U đã thực hiện hành vi trộm cắp hai chiếc điện thoại của anh T2 và anh D. Cơ quan CSĐT đã thu giữ 01 USB có chứa video hình ảnh của vụ việc do camera ghi lại liên quan đến vụ việc do anh Phạm Văn H1 giao nộp.

Thu giữ của Vũ Mạnh U: 02 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng; 05 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng; 20 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng; 01 ba lô màu đen mặt trước có hình quả táo màu đỏ dưới nền màu xanh, đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi chai màu đen có ghi chữ DG; 01 giày vải màu vàng; 01 sim điện thoại Viettel số 08675089xx; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu trắng bạc số Imei 355678075141626 lắp sim số 09793816xx máy dung lượng 32GB, đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình.

Tạm giữ của anh Nguyễn Văn C: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng, Imei 358610071183283, bên trong không có thẻ sim, đã qua sử dụng, dung lượng 164 GB; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, Imei 3572690977927, dung lượng 64GB, bên trong không có thẻ sim, máy đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 210/KL-HĐĐGTS ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện L kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, IMEI: 357269099077927, dung lượng 64GB, bên trong không có thẻ sim, đã qua sử dụng có giá trị: 8.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, IMEI: 358610071183283, dung lượng 64GB, bên trong không có thẻ sim, đã qua sử dụng có giá trị: 2.300.000 đồng. Tổng cộng: 10.300.000 đồng (Mười triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Mạnh U khai nhận: Đầu tháng 11/2021, U bắt đầu đi làm phụ xây cho anh anh Phạm Duy H và ở lán trọ cùng anh Phạm Văn T2 và anh Trần Hữu D tại thôn 3, xã L, huyện L, Hà Nội. Chiều ngày 18/11/2021, U xin anh H nghỉ làm và nằm ngủ tại lán trọ. Khi thấy anh T2 và anh D đi làm và để hai chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng và điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng đang sạc ở đầu giường, U nảy sinh trộm cắp hai chiếc điện thoại. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, U lấy hai chiếc điện thoại trên cho vào ba lô màu đen và đi xe ôm đến bến xe GB, Hà Nội. Sau đó, U đi xe buýt đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại “TT” do anh Nguyễn Văn C, sinh: 1980 làm chủ tại Thôn H, xã T, huyện X, Hà Nội và bán hai chiếc điện thoại vừa trộm cắp được với tổng số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi bán được điện thoại, U tiêu xài mua các đồ dùng cá nhân, đồ ăn, thuê nhà nghỉ và đi đến Khu TĐBS chơi. Đến khoảng 20 giờ ngày 19/11/2021, Vũ Mạnh U đến Công an xã L, Hà Nội đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan CSĐT – Công an huyện L đã tiến hành thân dẫn Vũ Mạnh U đến cửa hàng điện thoại

“TT” tại Thôn H, xã T, huyện X, Hà Nội và thu giữ được 02 điện thoại gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tâm thần đối với Vũ Mạnh U. Tại Kết luận giám định số 129/KLGĐ ngày 15/5/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương – Bộ y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 18/11/2021 và tại thời điểm giám định bị can Vũ Mạnh U bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với anh Nguyễn Văn C là chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại “TT”, khi nhận mua hai chiếc điện thoại của U, anh C không nhận thức được là tài sản do U phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với 02 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng; 05 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng; 20 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng là số tiền còn lại bán hai chiếc điện thoại trộm cắp sau khi Vũ Mạnh U đã tiêu xài cá nhân một phần.

Đối với 01 mũ lưỡi chai màu đen có ghi chữ DG; 01 giày vải màu vàng là tài sản Vũ Mạnh U dùng tiền do bán hai chiếc điện thoại để mua.

Đối với 01 ba lô màu đen mặt trước có hình quả táo màu đỏ dưới nền màu xanh, đã qua sử dụng là ba lô U dùng để đựng hai chiếc điện thoại trộm cắp.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6S màu trắng bạc số Imei 355678075141626 lắp sim số 09793816xx máy dung lượng 32GB, đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình, là điện thoại của Vũ Mạnh U dùng để liên lạc hàng ngày.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, Imei 358610071183283, bên trong không có thẻ sim, đã qua sử dụng, dung lượng 164 GB cùng thẻ sim điện thoại Viettel số 08675089xx ; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, Imei 3572690977927, dung lượng 64GB, bên trong không có thẻ sim, máy đã qua sử dụng, ngày 21/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã trao trả lại cho anh Phạm Văn T2 và anh Trần Hữu D. Sau khi nhận được tài sản, anh T2 và anh D không yêu cầu bồi thường gì khác.

Bị cáo Vũ Mạnh U' đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn C số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) đồng, anh C đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 133/CT-VKSGL ngày 29 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện truy tố Vũ Mạnh U' về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Mạnh U' khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi *Trộm cắp tài sản* như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Vũ Mạnh U' phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017

+ Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh U' với mức án tù 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận được tài sản và không yêu cầu về dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho bị cáo Vũ Mạnh U' các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội: 02 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng; 05 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng; 20 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng; 01 ba lô màu đen mặt trước có hình quả táo màu đỏ dưới nền màu xanh, đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi chai màu đen có ghi chữ DG; 01 giày vải màu vàng; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu trắng bạc bên trong lắp sim số 0979381670, đã qua sử dụng.

* *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Mạnh U':* Hoàn toàn nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị mức hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét căn cứ việc bị cáo trước trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị hạn chế năng lực nhận

thức và điều khiển hành vi, hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn. Đồng thời, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả người bị hại và bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, giúp ích cho gia đình và xã hội.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Mạnh U:* Đề nghị Hội đồng xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng, giúp ích cho gia đình và xã hội.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát; Khi nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Mạnh U không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 18/11/2021, tại thôn 3, xã L, huyện L, Hà Nội bị cáo Vũ Mạnh U lợi dụng sơ hở của người bị hại, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, đã qua sử dụng của anh Trần Hữu D có giá trị 2.300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng của anh Phạm Văn T2 có giá trị 8.000.000 đồng, tổng trị giá 2 chiếc điện thoại là

10.300.000 đồng (Mười triệu ba trăm nghìn đồng). Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;....

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 140/2020/HSST ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân quận L xử phạt Vũ Mạnh U’ 12 tháng tù về tội Cướp giật tài sản- Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021, chưa được xóa án tích nên xác định lần phạm tội này là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo ra Cơ quan Công an đầu thú khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn. Đồng thời, tại Kết luận giám định số 129/KLGD ngày 15/5/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương – Bộ y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 18/11/2021 và tại thời điểm giám định bị cáo Vũ Mạnh U’ bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm trên bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét.

[5]. *Về vật chứng:* Đối với 02 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng; 05 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng; 20 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng; 01 ba lô màu đen mặt trước có hình quả táo màu đỏ dưới nền màu xanh, đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi chai màu đen có ghi chữ DG; 01 giày vải màu vàng; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu trắng bạc số Imei 355678075141626 lắp sim số 09793816xx máy dung lượng 32GB, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo U. HĐXX xác định là tài sản cá nhân của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I; mục II Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7]. Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa, Những người bị hại được và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh U' **09**(Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2]. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Trả cho bị cáo Vũ Mạnh U' số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng)

bao gồm: 02 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng; 05 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng; 20 tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0055164 ngày 14/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, thành phố Hà Nội.

- Trả cho bị cáo Vũ Mạnh U: 01(Một) ba lô màu đen mặt trước có hình quả táo màu đỏ dưới nền màu xanh, đã qua sử dụng; 01(Một) mũ lưỡi chai màu đen có ghi chữ DG, đã qua sử dụng; 01(Một) giày vải màu vàng, đã qua sử dụng; 01(Một) điện thoại di động Iphone 6S màu trắng bạc, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 09793816xx.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, thành phố Hà Nội ngày 12 tháng 9 năm 2022)

[4]. Về án phí: Bị cáo Vũ Mạnh U phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THA dân sự H. L;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cò Khắc Đàm